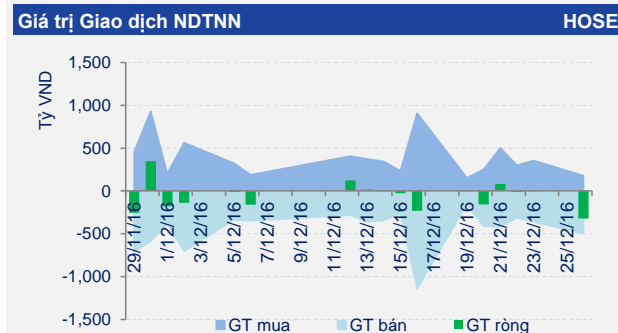
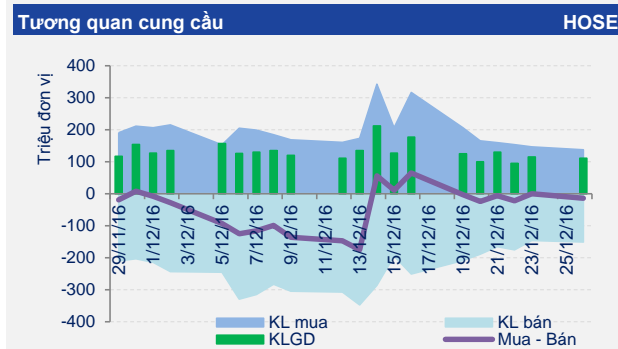


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/12/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	662.45	79.25
% Thay đổi	↓ -0.29%	↑ 0.21%
KLGD (CP)	110,471,505	30,709,660
GTGD (tỷ đồng)	2,437.47	321.01
Tổng cung (CP)	151,193,240	54,706,600
Tổng cầu (CP)	137,150,490	52,441,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,593,629	492,900
KL mua (CP)	4,548,444	275,630
GT mua (tỷ đồng)	178.10	4.32
GT bán (tỷ đồng)	498.39	6.58
GT ròng (tỷ đồng)	(320.29)	(2.26)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.12%	10.1	1.9	4.0%
Công nghiệp	↑ 0.22%	19.9	3.7	28.5%
Dầu khí	↑ 0.26%	13.1	0.6	0.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.43%	19.6	4.2	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.19%	24.9	2.8	0.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.58%	18.8	6.6	9.2%
Ngân hàng	↑ 0.50%	12.8	1.7	3.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.37%	10.5	2.0	17.3%
Tài chính	↓ -0.17%	25.0	2.7	33.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.17%	18.9	2.5	0.5%
VN - Index	↓ -0.29%	16.4	4.0	94.0%
HNX - Index	↑ 0.21%	10.0	1.5	6.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng giảm trái chiều trong phiên hôm nay, với thanh khoản gia tăng, chủ yếu do giao dịch thỏa thuận lớn. Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,92 điểm (0,29%) xuống 662,45 điểm; HNX-Index tăng 0,17 điểm (0,21%) lên 79,25 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn đạt 3.208 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 146 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.539 tỷ đồng. Đáng chú nhất là việc VIC giao dịch thỏa thuận lớn với 9,2 triệu cổ phiếu tương ứng 386 tỷ đồng, STG thỏa thuận 5,8 triệu cổ phiếu tương ứng 70 tỷ đồng. Độ rộng thị trường ở mức tiêu cực với 191 mã tăng, 111 mã giảm, 240 mã tăng. HQC kết phiên giảm 100 đồng (-4,4%) và khớp lệnh nhiều nhất với 7,4 triệu cổ phiếu. Về cuối phiên giao dịch, diễn biến thị trường trở nên tiêu cực hơn với áp lực bán ra mạnh, đã kéo nhiều cổ phiếu lớn xuống sắc đỏ, như VNM (-1,2%), GAS (-1,5%), EIB (-4,2%), BVH (-0,7%), SBT (-3,9%). Ở chiều ngược lại, sắc xanh vẫn được duy trì trên các cổ phiếu lớn khác như VCB (+1,4%), HPG (+2%), MWG (+2,6%), ROS (+0,6%), VHC (+3,4%), ACB (+2,9%), PVS (+1,2%). Điều này đã chặn bớt đà giảm của VN-Index cũng như duy trì sắc xanh cho HNX-Index. Bộ đôi cổ phiếu thép HPG và HSG tiếp tục thu hút dòng tiền và tăng giá khá tốt. Cổ phiếu VSC bất ngờ tăng mạnh vào cuối phiên, đóng cửa với giá 54.500 đồng (+6,4%), gần sát giá trần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay với giá trị khớp lệnh ở mức thấp nên chúng tôi dự đoán VN-Index sẽ phục hồi trong phiên ngày mai để kiểm nghiệm lại vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 663-666 điểm và hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 659 điểm. Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức vừa phải, tiếp tục quan sát diễn biến thị trường trong phiên ngày mai. Mặt khác, nhà đầu tư trung hạn đang cầm tiền mặt có thể giải ngân một phần đối với các cổ phiếu cơ bản tốt kỳ vọng kết quả kinh doanh cả năm 2016 tích cực.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong khoảng 20 phút đầu phiên sáng, với mốc cao nhất tại 665,73 điểm. Sau đó trở đi, chỉ số chìm xuống sắc đỏ, với đáy tại 662,09 điểm. Về cuối phiên sáng, giao dịch trở nên tích cực hơn. Nhưng đến chiều, thì đà giảm lại tiếp diễn. Kết phiên, VN-Index giảm 1,92 điểm (0,29%) xuống 662,45 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

26/12/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 1.500 đồng, GAS giảm 900 đồng, EIB giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB tăng 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay. Với mức cao nhất đạt được lúc đầu phiên sáng tại 79,44 điểm. Và mốc thấp nhất cũng vào phiên sáng tại 78,78 điểm. Về chiều, chỉ số quay trở lại sắc xanh tích cực. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,17 điểm (0,21%) lên 79,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 500 đồng, PVS tăng 200 đồng, BTS tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, SHN giảm sàn 1.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 320 tỷ đồng tương ứng với 7 triệu cổ phiếu. VIC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 386 tỷ đồng tương ứng với 9,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 23,9 tỷ đồng tương ứng với 195 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SAB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 22,6 tỷ đồng tương ứng với 115 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 2,26 đồng tương ứng với khối lượng 217 nghìn cổ phiếu. IVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 4,3 đồng tương ứng với 313 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SED với 710 triệu đồng tương ứng với 39,4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 72 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 12 của Hà Nội sẽ giảm nhẹ

Theo thông tin từ Tổng cục Thống Kê, dự báo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn Hà Nội trong tháng 12 sẽ giảm nhẹ.

GRDP của TP Hà Nội ước tăng 8.2% trong năm 2016

Ước tính năm 2016, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của TP Hà Nội tăng 8.2% so cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay, nên tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số duy trì ở mức tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 664-666 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn chuyển từ trung tính về tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 663 điểm (MA20). Xu hướng dài hạn của VN-Index vẫn ở mức trung tính với kháng cự tại 670 điểm (MA100) và hỗ trợ tại 642 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, VN-Index sẽ tăng điểm để hướng về vùng kháng cự gần nhất tại 663-666 điểm (MA10-20), nếu thất bại thì mức hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 659 điểm (đáy phiên giao dịch 23/12).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số vẫn ở mức tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 79,3-79,6 điểm (MA5-10). Tín hiệu trong trung hạn vẫn ở mức tiêu cực với kháng cự gần nhất tại 79,7 điểm (MA20). Chỉ số tiếp tục nằm trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tạo ra bởi đường MA200 ở mức 82,4 điểm. Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm hướng về vùng kháng cự 79,3-79,6 điểm, nếu điều chỉnh xảy ra thì hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 77,5 điểm (đáy phiên giao dịch 14/12).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,1 - 36,3 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 120.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.153 đồng, giảm 3 đồng so với tỷ giá cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới đi ngang

Kết phiên giao dịch ngày 23/12, giá vàng thế giới giao ngay đứng ở mức 1.135 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Kết phiên giao dịch ngày 23/12, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,12 điểm tương ứng 0,12% xuống 102,95 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0457 USD. USD không đổi so với GBP: 1 GBP đổi 1.2277 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 117,17 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Kết phiên giao dịch ngày 23/12, giá dầu thô nặng Brent Oil giao ngay giữ nguyên ở mức 55,9 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude Oil giao ngay tăng 0,28 USD tương ứng 0,53% lên 53,23 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết phiên giao dịch ngày 23/12, Chỉ số Dow Jones tăng 14,93 điểm tương ứng 0,07% lên 19.933,81 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 15,27 điểm tương ứng 0,28% lên 5.462,69 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,83 điểm tương ứng 0,13% lên 2.263,79 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	30.7	-4.4%	30	40	3 tháng	Đang mở

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

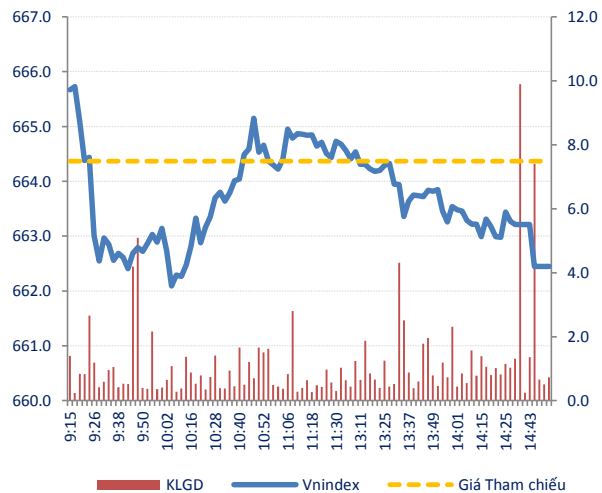
CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

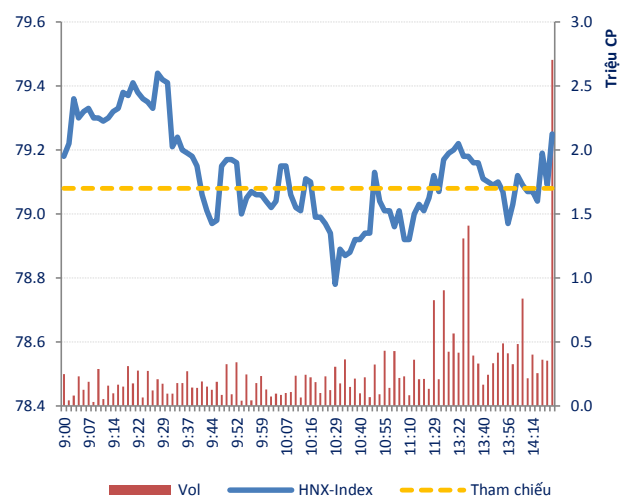


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

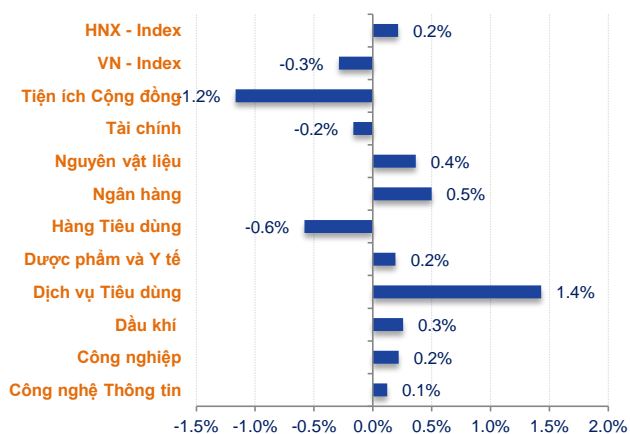
KLGD và VN-Index trong phiên



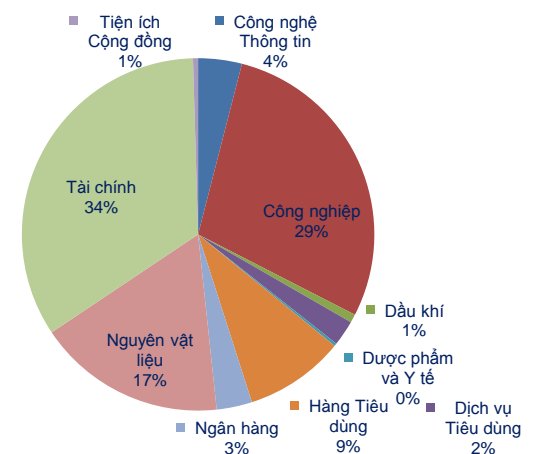
KLGD và HNX-Index trong phiên



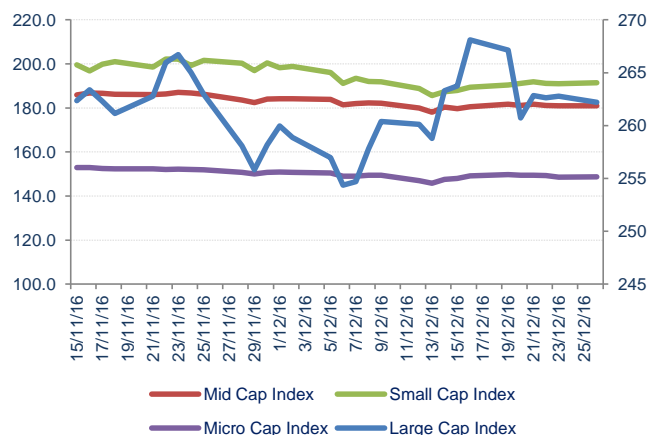
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



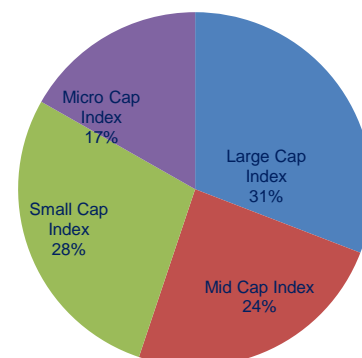
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	407,970	VIC	9,204,015
2	HSG	266,650	VNM	194,940
3	KBC	214,050	HBC	127,760
4	HPG	202,970	CTI	83,000
5	VHC	181,010	JVC	40,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	72,010	IVS	313,000
2	VND	21,000	HUT	45,000
3	API	20,000	SED	39,400
4	BVS	20,000	PVX	30,000
5	DCS	20,000	S99	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	13.55	13.80	↑ 1.85%	11,224,840
VIC	42.10	42.00	↓ -0.24%	9,408,145
HQC	2.29	2.19	↓ -4.37%	7,440,390
ITA	3.73	3.63	↓ -2.68%	5,396,590
CDO	12.90	12.00	↓ -6.98%	4,861,360

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PIV	11.00	12.10	↑ 10.00%	4,232,949
CEO	12.50	12.40	↓ -0.80%	2,603,600
SHB	4.70	4.70	→ 0.00%	2,429,795
SHN	12.10	10.90	↓ -9.92%	2,351,358
KLF	2.40	2.30	↓ -4.17%	1,030,841

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTC	5.30	5.67	0.37	↑ 6.98%
TIX	30.95	33.10	2.15	↑ 6.95%
EMC	11.60	12.40	0.80	↑ 6.90%
BSI	10.20	10.90	0.70	↑ 6.86%
HOT	25.50	27.25	1.75	↑ 6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
DC2	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
DID	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
SPI	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
VNC	34.20	37.60	3.40	↑ 9.94%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CDO	12.90	12.00	-0.90	↓ -6.98%
ATG	7.54	7.02	-0.52	↓ -6.90%
APG	6.26	5.83	-0.43	↓ -6.87%
HU3	7.72	7.19	-0.53	↓ -6.87%
STK	21.40	19.95	-1.45	↓ -6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SED	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%
CTX	25.00	22.50	-2.50	↓ -10.00%
SHN	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%
DPC	37.50	33.80	-3.70	↓ -9.87%
GMX	27.50	24.80	-2.70	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	11,224,840	9.5%	1,689	8.0	0.8
VIC	9,408,145	4.6%	731	57.6	4.3
HQC	7,440,390	15.4%	1,480	1.5	0.2
ITA	5,396,590	0.3%	29	127.0	0.3
CDO	4,861,360	13.1%	1,287	10.0	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4,232,949	10.0%	1,135	9.7	1.0
CEO	2,603,600	14.1%	2,109	5.9	1.0
SHB	2,429,795	7.4%	901	5.2	0.4
SHN	2,351,358	52.4%	7,604	1.6	1.1
KLF	1,030,841	-0.5%	(55)	-	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	↑ 7.0%	25.3%	3,518	1.5	0.4
TIX	↑ 6.9%	11.5%	2,773	11.2	1.3
EMC	↑ 6.9%	2.0%	235	49.4	1.1
BSI	↑ 6.9%	9.1%	912	11.2	0.9
HOT	↑ 6.9%	6.5%	863	29.5	1.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	↑ 10.0%	10.0%	1,135	9.7	1.0
DC2	↑ 10.0%	23.3%	2,654	1.9	0.4
DID	↑ 10.0%	4.4%	540	9.3	0.4
SPI	↑ 10.0%	1.5%	157	12.8	0.2
VNC	↑ 9.9%	17.9%	2,960	11.6	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	407,970	14.9%	2,181	8.9	1.3
HSG	266,650	41.1%	7,637	6.7	2.4
KBC	214,050	9.5%	1,689	8.0	0.8
HPG	202,970	31.9%	6,191	6.9	2.0
VHC	181,010	23.7%	5,718	9.8	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	72,010	8.9%	2,366	6.8	0.7
VND	21,000	10.6%	1,352	9.5	1.0
API	20,000	-14.4%	(1,542)	-	0.8
BVS	20,000	6.9%	1,411	11.3	0.8
DCS	20,000	1.8%	189	12.2	0.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	179,977	43.1%	6,521	19.0	8.8
SAB	128,256	28.1%	6,335	31.6	9.6
VCB	128,081	14.3%	1,875	19.0	2.7
GAS	118,628	11.7%	2,618	23.7	2.9
VIC	111,048	4.6%	731	57.6	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,056	8.8%	1,189	14.5	1.2
VCS	7,638	51.6%	11,233	11.3	5.0
PVS	7,147	8.9%	2,366	6.8	0.7
VCG	5,963	5.5%	906	14.9	1.0
NTP	5,778	22.5%	5,240	14.8	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HHS	3.49	5.9%	706	5.3	0.3
VNH	3.28	-19.8%	(872)	-	0.4
HAG	3.25	-8.4%	(1,851)	-	0.3
EVE	3.15	13.0%	2,862	8.6	1.1
BGM	2.92	2.0%	154	7.6	0.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	5.28	3.0%	384	5.5	0.2
FID	4.55	3.6%	439	4.8	0.2
KVC	4.05	4.7%	517	4.4	0.2
KLF	3.57	-0.5%	(55)	-	0.2
SCJ	3.46	1.3%	177	12.4	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779